

Bản án số: 22/2022/HS-ST.
Ngày 20 tháng 4 năm 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRỰC NINH, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Xuân Hải.
2. Ông Nguyễn Mạnh Trường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đào Đức Tài - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Quỳnh Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 15/2022/TLST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Đoàn Văn T, sinh năm 2000 tại Nam Định; Nơi ĐKKHKT: Xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Trú tại: Thôn C (xóm 13 cũ), xã T, huyện T, tỉnh Nam Định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Trình độ văn hóa 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đoàn Văn Th, sinh năm 1975; Con bà Phạm Thị H, sinh năm 1979; Gia đình có hai chị em, bị cáo là thứ 2; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/01/2022 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trực Ninh (có mặt).

2. Bị hại: Anh Vũ Văn V, sinh năm 1994; Trú tại: Xóm 13, xã T, huyện T, tỉnh Nam Định (có mặt).

3. Những người làm chứng:

- Anh Trần Văn Tr, sinh năm 1978 (có mặt).
- Chị Vũ Thị T, sinh năm 1978 (có mặt).
- Anh Trần Quang V1, sinh năm 1999 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Văn T và Trần Quang V1 là bạn bè, T thường xuyên rủ V1 đi chơi, gia đình V1 n Airblade BKS: 34N7-7538 đến nhà V1. Khi đến nhà V1, T dựng xe máy ở ngoài

đường trước cổng nhà V1 rồi đi bộ vào sân gặp V1. Thấy T đến, bố mẹ của V1 là anh Trần Văn Tr và chị Vũ Thị T yêu cầu T và V1 đi vào trong nhà nói chuyện. Lúc này, chị T gọi điện cho cháu họ là anh Vũ Văn V nhờ đến nhà để nói chuyện, yêu cầu T không được rủ V1 đi chơi, anh V đồng ý. Lát sau anh V đến và ngồi nói chuyện cùng với T, V1, vợ chồng anh Tr. Trong lúc nói chuyện, anh Tr nói với T: “Cháu đừng rủ V1 nhà chú đi chơi bởi giờ nữa, toàn đi qua đêm không về nhà” thì T nói: “V1 nó toàn gọi cho cháu, nó đi hay không cháu có cấm được đâu”. Thấy vậy anh V liền nói: “Tao cấm mày không được đi ra đón thằng V1 đi chơi nữa, còn nếu thằng V1 ra nhà mày thì mày đuổi nó về giúp anh”. T liền nói: “Ông tuổi L... gì mà cấm tôi”, rồi T và V xảy ra cãi nhau. Thấy T và V cãi nhau căng thẳng, chị T nói với T: “Thôi cháu về đi, từ mai V1 nó vào nhà cháu, cháu cứ đuổi nó về hộ cô”. T không nói gì rồi đứng dậy ra lấy xe đi về. Khi đi ra ngoài sân, T quay vào trong nhà nói: “Ra đường thì chẳng biết ai ăn ai”, ý T muốn nói với V. Nghe thấy T nói, anh V liền đi ra ngoài đường tiếp tục cãi nhau với T, anh V nói: “Chúng mày đại ca ở đâu, chúng mày mỗ được cái nào mỗ đi, mày làm được gì thì mày làm đi” và tiến lại vị trí T đang đứng. T không nói gì liền mở cốp xe máy của mình lấy 01 con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50cm (còn gọi là dao mèo) có mũi nhọn và một lưỡi sắc, dao có vỏ bao bên ngoài bằng gỗ để sẵn trong cốp xe từ trước. Tay phải T cầm dao rút ra khỏi vỏ, tay trái cầm vỏ dao rồi xông đến vị trí V đang đứng. Lúc này chị T cũng đi ra, thấy T cầm dao liền chạy đến giữ T lại nhưng T vẫn lao đến rồi vung dao lên chém về phía anh V theo hướng từ trên xuống dưới, từ phải qua trái. Anh V ngồi xuống né nhưng không kịp bị T chém trúng đỉnh đầu làm rách da chảy máu. Thấy T chém anh V, chị T tiếp tục lao vào đẩy T ra và giằng được vỏ dao từ tay T. Anh V đứng dậy chạy về phía hông nhà. Chị T lấy một chiếc thuổng bằng sắt đuôi đánh lại T. Thấy anh V bị T chém, anh Tr cũng chạy ra phía hông nhà nhặt một viên gạch đỏ rồi cùng V đuổi theo T. Thấy anh Tr và V đuổi đánh, T để xe máy lại, cầm dao bỏ chạy về phía đường trục xã Trục Thắng. Do không đuổi kịp nên anh Tr ném viên gạch về phía T nhưng không trúng. Ngày 22/02/2021, anh V có đơn đề nghị xử lý hành vi cố ý gây thương tích của T. Sau khi sự việc xảy ra, Đoàn Văn T bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh ra Quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra Quyết định truy nã đối với Đoàn Văn T. Ngày 02/01/2022 T bị bắt theo lệnh truy nã.

Hậu quả: Anh Vũ Văn V bị rách da cơ chảy máu dài 4,5cm, kéo dài từ đường chân tóc mái lên gần đỉnh đầu phải khâu 05 mũi.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 55/21/TgT ngày 02/3/2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Nam Định kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của anh Vũ Văn V do thương tích gây nên hiện tại là 02%. Cơ chế gây thương tích: Vật cứng có cạnh sắc tác động gây thương tích.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda BKS: 34N7-7538; 01 chiếc bao đựng dao bằng gỗ màu vàng vát nhọn chiều dài 40cm, chỗ rộng nhất 5,5cm.

Quá trình điều tra:

- Cơ quan CSĐT Công an huyện Trục Ninh xác định chiếc xe máy Honda Airblade màu đỏ đen, BKS: 34N7-7538 là tài sản hợp pháp của Đoàn Văn T. T sử dụng chiếc xe máy trên để đi lại, không liên quan đến vụ án. CQĐT đã trả chiếc xe máy trên cho mẹ đẻ của T là bà Phạm Thị H để quản lý theo yêu cầu của T.

- Đối với con dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50cm, có mũi nhọn và một lưỡi sắc là hung khí T sử dụng chém gây thương tích cho anh V, T đã ném xuống ruộng nước thuộc xóm 6, xã Trục Thắng, huyện Trục Ninh. Cơ quan CSĐT đã truy tìm nhưng chưa truy tìm được.

- Anh V không yêu cầu T phải bồi thường thương tích và đề nghị xử lý hình sự đối với T theo quy định của pháp luật.

Tại cơ quan điều tra: Đoàn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nhận xét trên.

Bản cáo trạng số: 17/CT-VKS-TN ngày 14 tháng 3 năm 2022, VKSND huyện Trục Ninh đã truy tố bị cáo Đoàn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

- Bị hại: Anh Vũ Văn V không yêu cầu bị cáo phải bồi thường về thương tích đã gây ra cho anh và đề nghị HĐXX xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

- Đại diện VKSND huyện Trục Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn tại bản cáo trạng và đề nghị HĐXX:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Đoàn Văn T mức án tù từ 06 tháng tù đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Văn V không yêu cầu T bồi thường đối với thương tích do T gây ra cho mình nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao đựng dao bằng gỗ màu vàng vát nhọn chiều dài 40cm, chỗ rộng nhất 5,5cm thu giữ của bị cáo T.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT; VKSND huyện Trục Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành

vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của Cơ quan CSĐT, VKSND huyện Trục Ninh đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm; Biên bản vụ cố ý gây thương tích ngày 22/02/2021; Biên bản xác định thương tích; Biên bản sơ đồ hiện trường; Biên bản niêm phong thu giữ đồ vật, tài liệu; Biên bản xác định tình trạng thương tích; Kết luận Giám định pháp y về thương tích; Lời khai của bị hại, người làm chứng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 22/02/2021, do bức tức về việc anh Vũ Văn V ngăn cấm không cho T rủ Trần Quang V1 đi chơi, T đã có hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại dài khoảng 50cm (còn gọi là dao Mèo) chém vào đỉnh đầu anh Vũ Văn V gây thương tích cho anh V với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02%. Hành vi của Đoàn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 điều 134 BLHS như cáo trạng của VKS nhân dân huyện Trục Ninh đã truy tố.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

3.1. Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình nào.

3.2. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[4] Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo, HĐXX xét thấy: Bị cáo Đoàn Văn T có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hậu quả do hành vi phạm tội của mình gây ra nhưng bị cáo vẫn cố tình dùng dao chém anh V. Hành vi cố ý gây thương tích của T thể hiện tính ngông cuồng, coi thường sức khỏe của người khác. Về hình phạt đối với bị cáo cần lên mức án nghiêm khắc buộc bị cáo phải cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo. Xét thấy trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng vì vậy về hình phạt HĐXX xét thấy cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt đối với bị cáo. Để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội phấn đấu trở thành công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Vũ Văn V không yêu cầu T phải bồi thường chi phí điều trị thương tích nên HĐXX không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao đựng dao bằng gỗ màu vàng vát nhọn chiều dài 40cm, chỗ rộng nhất 5,5cm thu giữ của bị cáo T.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo **Đoàn Văn T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS: Xử phạt Đoàn Văn T **06 (không sáu)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 02-01-2022.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đoàn Văn T.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao đựng dao bằng gỗ màu vàng vát nhọn chiều dài 40cm, chỗ rộng nhất 5,5cm thu giữ của bị cáo T (vật chứng có đặc điểm như tại Biên bản giao nhận vật chứng số: 25/THA ngày 22 tháng 3 năm 2022 giữa CQCSĐT Công an huyện Trục Ninh với của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trục Ninh, tỉnh Nam Định).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Đoàn Văn T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 20-4-2022).

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, các Bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Trục Ninh;
- Công an huyện Trục Ninh;
- Chi cục THADS huyện Trục Ninh;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký và đóng dấu)

Bùi Văn Dũng